

Số: /2016/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số quy định của QCVN 4:2009/BKHCN
Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn thiết bị điện và điện tử ban hành
kèm theo Thông tư số 21/2009/TT-BKHCN ngày 30/9/2009 và Thông tư số
16/2010/TT-BKHCN ngày 21/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ**

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Sửa đổi, bổ sung một số quy định của QCVN 4:2009/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn thiết bị điện và điện tử ban hành kèm theo Thông tư số 21/2009/TT-BKHCN ngày 30/9/2009 và Thông tư số 16/2010/TT-BKHCN ngày 21/9/2010.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của QCVN 4:2009/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn thiết bị điện và điện tử ban hành kèm theo Thông tư số 21/2009/TT-BKHCN ngày 30/9/2009 và Thông tư số 16/2010/TT-BKHCN ngày 21/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

1. Bổ sung điểm 1.3 Mục 1 như sau:

“1.3.3 Dây và cáp điện hạ áp là dây và cáp điện sử dụng với nguồn điện (lưới điện) hạ áp”

2. Sửa đổi điểm 2.10 Mục 2 như sau:

“Đối với sản phẩm dây và cáp điện hạ áp quy định như sau:

a. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu dây và cáp điện phải công bố tiêu chuẩn áp dụng cho sản phẩm dây và cáp điện. Tiêu chuẩn công bố phải là tiêu chuẩn quốc gia của Việt Nam (TCVN) hoặc tiêu chuẩn quốc gia của các nước, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực (ví dụ tiêu chuẩn Châu Âu CENELEC) Tiêu chuẩn công bố phải bao gồm các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Chiều dày vỏ bọc và chiều dày cách điện (kết cấu)
- Điện trở cách điện
- Độ bền điện áp
- Điện trở cách điện một chiều

b. Ghi nhãn trên dây và cáp điện phải tuân thủ các quy định trong các tiêu chuẩn tương ứng đối với kiểu dây và cáp cụ thể. Ghi nhãn trên dây và cáp điện phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Phải nêu xuất xứ và dấu hiệu nhận biết dây và cáp bao gồm cấp điện áp, vật liệu và tiết diện;
- Nội dung ghi nhãn phải bền và rõ ràng, dễ phân biệt;
- Khoảng cách giữa các điểm bắt đầu của lần ghi nhãn này đến điểm bắt đầu của lần ghi nhãn tiếp theo không được lớn hơn 1 000 mm, hoặc khoảng cách giữa điểm kết thúc của một lần ghi nhãn hoàn chỉnh và điểm bắt đầu của lần ghi nhãn tiếp theo không vượt quá 550 mm.

Ngoài ra ghi nhãn phải tuân thủ quy định tại Nghị định số 89/NĐ-CP về nhãn hàng hóa

3. Sửa đổi điểm 3.1 Mục 3 như sau:

“Thiết bị điện và điện tử sản xuất, nhập khẩu phải được chứng nhận phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật liên quan tại Mục 2 của QCVN này và thực hiện các thủ tục theo các quy định quản lý hiện hành trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường.”

4. Sửa đổi điểm 3.2.1 Mục 3 như sau:

“Thiết bị điện và điện tử phải được đánh giá, chứng nhận hợp quy theo phương thức 5 “thử nghiệm mẫu điển hình và đánh giá quá trình sản xuất, giám sát thông qua thử nghiệm mẫu lấy tại nơi sản xuất hoặc trên thị trường kết hợp với đánh giá quá trình sản xuất” được quy định trong Phụ lục II của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật”

Giấy chứng nhận hợp quy khi đánh giá chứng nhận theo phương thức 5 có giá trị hiệu lực không quá 3 năm

5. Sửa đổi điểm 3.2.2 Mục 3 như sau:

“Trường hợp thiết bị điện và điện tử sản xuất hoặc nhập khẩu theo lô hàng chưa được đánh giá chứng nhận hợp quy theo phương thức 5 quy định tại mục 3.2.1 của Quy chuẩn kỹ thuật này phải được đánh giá chứng nhận hợp quy theo phương thức 7 “thử nghiệm, đánh giá lô sản phẩm, hàng hoá” được quy định trong Phụ lục II của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

Giấy chứng nhận hợp quy khi đánh giá theo phương thức 7 chỉ có giá trị cho từng lô hàng.”

6. Bổ sung điểm 3.2.3 Mục 3 như sau:

“3.2.3 Việc thừa nhận kết quả đánh giá chứng nhận của tổ chức đánh giá sự phù hợp nước ngoài được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2007/BKHCN ngày 31/10/2007 của Bộ KHCN Hướng dẫn việc ký kết và thực hiện các hiệp định và thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù hợp.”

7. Sửa đổi, bổ sung điểm 3.3 Mục 3 như sau:

“Việc chứng nhận hợp quy do tổ chức chứng nhận được chỉ định hoặc được thừa nhận thực hiện.

Việc chỉ định tổ chức chứng nhận được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2009/TT-BKHCN ngày 08 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về yêu cầu, trình tự, thủ tục chỉ định các tổ chức đánh giá sự phù hợp và Thông tư số 11/2011/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2011 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 09/2009/TT-BKHCN ngày 08 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về yêu cầu, trình tự, thủ tục chỉ định các tổ chức đánh giá sự phù hợp.

Việc chỉ định tổ chức chứng nhận tại nước ngoài thực hiện đánh giá chứng nhận đối với thiết bị điện và điện tử được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2013/TT-BKHCN ngày 15/11/2013 của Bộ KHCN Quy định yêu cầu, trình tự và thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp nước ngoài thực hiện đánh giá sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ KHCN ban hành.”

8. Sửa đổi điểm 3.4 Mục 3 như sau:

“Dấu hợp quy và việc sử dụng dấu hợp quy phải tuân thủ theo khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012, của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố

hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.”

9. Sửa đổi điểm 3.5.1 Mục 3 như sau:

“Doanh nghiệp sản xuất thiết bị điện và điện tử sau khi được chứng nhận hợp quy phải đăng ký bản công bố hợp quy tại Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng nơi doanh nghiệp đăng ký kinh doanh trước khi đưa sản phẩm ra lưu thông trên thị trường theo quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

Hồ sơ đăng ký thực hiện theo Điều 14 của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

10. Sửa đổi điểm 3.5.2 Mục 3 như sau:

“Doanh nghiệp nhập khẩu thiết bị điện và điện tử sau khi được chứng nhận hợp quy phải đăng ký kiểm tra chất lượng tại Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo quy định tại Thông tư 27/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Hồ sơ đăng ký thực hiện theo Điều 6 của Thông tư 27/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.”

11. Bỏ điểm 3.5.3, 3.5.4 và 3.5.5 Mục 3.

12. Sửa đổi điểm 4.2 Mục 4 như sau:

“Tổ chức chứng nhận hợp quy phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Thông tư 09/2009/TT-BKHCN ngày 08 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Thông tư số 11/2011/TT-BKHCN ngày 30 tháng 6 năm 2011 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 09/2009/TT-BKHCN ngày 08 tháng 4 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về yêu cầu, trình tự, thủ tục chỉ định các tổ chức đánh giá sự phù hợp và các quy định khác có liên quan”

13. Bổ sung điểm 4.3 Mục 4 như sau:

“Doanh nghiệp sản xuất và nhập khẩu phải cung cấp, khi có yêu cầu, và lưu giữ bản tiêu chuẩn chất lượng của dây và cáp điện được sử dụng để công bố. Ngôn ngữ của Bản tiêu chuẩn là tiếng Việt hoặc tiếng Anh.”

“Doanh nghiệp phải lưu giữ hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng.”

13. Sửa đổi điểm 5.2 Mục 5 như sau:

“Trường hợp các văn bản được viện dẫn trong Quy chuẩn kỹ thuật này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì thực hiện theo quy định trong văn bản mới.”

14. Sửa đổi Phụ lục, sản phẩm có số thứ tự 10 như sau:

“Dây và cáp điện hạ áp”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày / /2016.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng CP (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Việt Thanh